|  |  |
| --- | --- |
| BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG  VỀ PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI  **VĂN PHÒNG THƯỜNG TRỰC**  Số: /BC-VPTT | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc *Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2020* |

**BÁO CÁO NHANH**

**Công tác trực ban PCTT ngày 15/10/2020**

**I. DIỄN BIẾN THIÊN TAI**

**1. ATNĐ trên biển Đông (**Theo bản tin lúc05 giờ ngày 16/10 của Trung tâm DBKTTVQG)**:**

Hồi 04h/16/10, vị trí tâm áp thấp nhiệt đới ở khoảng 15,0 độ Vĩ Bắc; 113,9 độ Kinh Đông. Sức gió mạnh nhất vùng gần tâm áp thấp nhiệt đới mạnh cấp 6 (40-50km/giờ), giật cấp 8. Dự báo trong 12 đến 24 giờ tới, áp thấp nhiệt đới di chuyển theo hướng Tây Tây Bắc, mỗi giờ đi được khoảng 25-30km đi vào đất liền khu vực các tỉnh Trung Bộ rồi suy yếu dần thành một vùng áp thấp. Đến 04 giờ ngày 17/10, vị trí trung tâm vùng áp thấp ở khoảng 15,0 độ Vĩ Bắc; 106,1 độ Kinh Đông, ngay trên khu vực Nam Lào. Sức gió mạnh nhất ở trung tâm vùng áp thấp giảm xuống dưới cấp 6 (dưới 39km/giờ)**.** **Cấp độ rủi ro thiên tai: cấp 3.**

**2. Tình hình mưa**

a) Các tỉnh Bắc Bộ và Thanh Hóa (ảnh hưởng của bão số 07)

- Từ 19h/13/10 đến 19h/15/10:

+ Các tỉnh Đông Bắc Bộ có mưa to đến rất to, lượng mưa phổ biến từ 100-250mm, một số nơi có lượng mưa lớn hơn như: Ba Chẽ ( Quảng Ninh) 368mm, Lương Mông (Quảng Ninh) 308mm, Tà Si Láng (Yên Bái) 327mm, TP.Thái Bình (Thái Bình) 288mm, Giao Thủy (Nam Định) 269mm, Mẫu Sơn (Lạng Sơn) 261mm,

+ Các tỉnh Tây Bắc Bộ và Thanh Hóa có mưa vừa đến mưa to, lượng mưa phổ biến từ 50-150mm, một số trạm có lượng mưa lớn hơn như Nam Xay (Lào Cai) 177mm, Hạ Bì (Sơn La) 152mm, Ô Quý Hồ (Lào Cai) 152mm, Thạch Lâm (Thanh Hóa) 200mm, Yên Thắng (Thanh Hóa) 156mm.

- Mưa đêm từ 19h/15/10 – 07h/16/10 có mưa to đến rất to, lượng mưa phổ biến từ 50-100mm, một số nơi có lượng mưa lớn hơn: Bỉm Sơn(Thanh Hóa) 170mm; Như Thanh (Thanh Hóa) 141mm; Đồng Giao (Ninh Bình) 142mm; Liễu Đề (Nam Định) 110mm; Vụ Bản (Nam Định) 108mm; Kim Bảng (Hà Nam) 103mm. Hiện tại mưa đang ngớt, từ ngày 16 sẽ giảm.

b) Các tỉnh miền Trung

Từ 19h/05/10 đến 19h/13/10, khu vực miền Trung đã xảy ra mưa rất lớn trong đó tổng lượng mưa phổ biến:

- Hà Tĩnh: 350-550 mm (lớn nhất 798mm tại Kỳ Thượng);

- Quảng Bình: 550-1.200 mm (lớn nhất 1.250mm tại Lâm Thủy);

- Quảng Trị: 900-2.000 mm (lớn nhất 1.975mm tại A Vao)

- Đà Nẵng: 900-1.250 mm (lớn nhất 1.276mm tại hồ Đồng Nghệ);

- Quảng Nam: 1.000-1.500 mm (lớn nhất 1.520mm tại cầu Hương An);

- Quãng Ngãi: 500-1.000 mm (lớn nhất 1.072mm tại Trà Hiệp);

- **Đặc biệt tại Thừa Thiên Huế 1.900-2.300 mm**. Một số trạm mưa lớn trên 2.000mm vượt tổng lượng mưa lịch sử năm 1999 (2.244 mm): **Hồ Khe Ngang: 2.276mm;** **A Lưới: 2.290mm**; cường suất mưa lớn nhất lên tới 719mm/ngày tại Thượng Nhật (mưa lớn nhất năm 1999 là 1.384mm/24h).

- Từ 19h/14/10 đến 19h/15/10 rải rác có mưa, một vài nơi ở Quảng Trị, Quảng Nam có lượng mưa lớn hơn 30mm như: Phước Năng (Quảng Nam) 52mm, Trung Sơn (Quảng Trị) 35mm, Tiên Phong (Quảng Nam) 34mm.

- Mưa đêm từ 19h/15/10 – 07h/16/10 các tỉnh từ Nghệ An đến Quảng Nam có mưa 20-60mm, riêng Hà Tĩnh mưa rất to, lượng mưa phổ biến từ 80-150mm, một số nơi có lương mưa lớn hơn: TP.Hà Tĩnh 206mm; Hồng Lĩnh 171mm; Can Lộc 164mm.

**3. Tình hình lũ**

Lũ các sông tiếp tục xuống, mực nước lúc 22h ngày 15/10 trên một số sông như sau:

- Sông Bồ tại Phú Ốc: 3,40m; trên BĐ II 0,4m;

- Sông Hương tại Kim Long: 1,79m; dưới BĐ II 0,21m.

- Sông Vu Gia tại Ái Nghĩa: 7,41m; dưới BĐ II 0,59m.

Dự báo: Từ ngày 16-21/10 trên các sông từ Nghệ An đến Phú Yên và khu vực Tây Nguyên sẽ xuất hiện một đợt lũ, đỉnh lũ ở hạ lưu các sông từ Nghệ An đến Quảng Ngãi, thượng nguồn các sông ở Bình Định, Phú Yên, KonTum, Gia Lai có khả năng lên mức BĐ2-BĐ3 và trên BĐ3; riêng các sông từ Hà Tĩnh đến Thừa Thiên Huế vượt mức BĐ3.

**4. Tình hình ngập lụt và sơ tán dân**

Tính đến 17h ngày 15/10/2020, còn 14.937 hộ bị ngập và có nguy cơ sạt lở đất đang phải sơ tán, trong tổng số 21.785 hộ đã sơ tán; trong đó 14.867 hộ phải sơ tán do ngập lụt thuộc một số nơi của 07 huyện, tỉnh Thừa Thiên Huế và huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam (Thừa Thiên Huế: 14.857 hộ; Quảng Nam: 10 hộ), 70 hộ phải di dời do nguy cơ sạt lở đất thuộc huyên Tây Giang (Quảng Nam). Các địa phương khác nước đã rút, người dân đã trở về nhà.

**II. TÌNH HÌNH HỒ CHỨA**

**1. Liên hồ chứa trên lưu vực sông Hồng**

Các hồ điều tiết lũ ở Bắc Bộ: Hồ Hòa Bình xả 01 cửa xả đáy vào hồi 18h ngày 13/10.

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên hồ** | **Lúc 5h00/16/10** | | | | **Dự báo 5 ngày tới** | | |
| **Htl** (m) | **Qv (m3/s)** | **Qx (m3/s)** | **Số cửa xả** | **Qv max (m3/s)** | **Qtb (m3/s)** | **Qmin (m3/s)** |
| Sơn La | 215.87 (-2cm/h) | 701 | 1.634 | 0 | 3.000 | 1.922 | 450 |
| Hòa Bình | 116,35 (-3cm/h) | 2.278 | 3.988 | 1 | 5.000 | 3.220 | 1.500 |
| Tuyên Quang | 120,14 (+1cm/h) | 448 | 448 | 0 | 1000 | 490 | 466 |
| Thác Bà | 58,05 (+2cm/h) | 434 | 128 | 0 | 1500 | 200 | 180 |

Các hồ Sơn La, Hòa Bình, Tuyên Quang, Thác Bà: Chủ động và chịu trách nhiệm vận hành hồ chứa đảm bảo an toàn công trình theo Công điện số 18/CĐ-TW ngày 05/10/2020 và 19/CĐ-TW ngày 06/10/2020 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống thiên tai.

**2. Lưu vực sông Hương:** Các hồ cơ bản đang đầy nước, đang xả 300-500m3/s đưa về mực nước đón lũ. Các thông số tại thời điểm 05h/16/10

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên Hồ** | **MN**  **DBT**  **(m)** | **MNTL (m)** | **SS**  **MN**  **DBT** | **%V** | **Q(m3/s)** | |
| Qđến | Qxả |
| Hương Điền | 58 | 56,25 | -1,65 | 94% | 385 | 830 |
| Bình Điền | 85 | 81,08 | -1,66 | 96% | 301 | 478 |
| Tả Trạch | 45 | 42,3 | -2,07 | 97% | 209 | 437 |
| A Lưới | 553 | 553 | -0,01 | 100% | 80 | 85 |

Các hồ cần tăng lượng xả để hạ dần mực nước hồ chuẩn bị cho tình huống mưa lũ sắp tới.

**3. Lưu vực Vu Gia - Thu Bồn:** Các hồ lớn cơ bản đã đầy nước và đang xả tràn. Các thông số tại thời điểm 05h/16/10

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên Hồ** | **MN**  **DBT**  **(m)** | **MNTL (m)** | **SS**  **MN**  **DBT** | **%V** | **Q(m3/s)** | |
| Qđến | Qxả |
| A Vương | 380 | 376,81 | -3,03 | 94% | 130,82 | 326,02 |
| Đắk Mi 4 | 258 | 255,53 | -2,34 | 93% | 190,49 | 306 |
| Sông Bung 4 | 222,5 | 218,65 | -3,58 | 91% | 329,3 | 955,5 |
| Sông Tranh 2 | 175 | 171,36 | -3,64 | 93% | 401 | 857 |

**4. Lưu vực sông Cả:** Các hồ Bản Vẽ, Khe Bố đạt trên 90% dung tích thiết kế. Các thông số tại thời điểm 05h/16/10

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên Hồ** | **MN**  **DBT**  **(m)** | **MNTL (m)** | **SS**  **MN**  **DBT** | **%V** | **Q(m3/s)** | |
| Qđến | Qxả |
| Bản Vẽ | 200 | 194,42 | -5,58 | 91% | 167 | 0 |
| Khe Bố | 65 | 64,1 | -0,9 | 92% | 233 | 96 |
| Chi Khê | 38 | 37,82 | -0,18 | 82% | 404 | 404 |

Tiếp tục theo dõi, chủ động vận hành theo quy trình

**5. Lưu vực sông Mã:** Các hồ chứa đạt từ 68-80% dung tích thiết kế. Các thông số tại thời điểm 05h/16/10

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên Hồ** | **MNDBT**  **(m)** | **MNTL (m)** | **SS**  **MNDBT** | **%V** | **Q(m3/s)** | |
| Qđến | Qxả |
| Trung Sơn | 160 | 149,42 | -10,05 | 68% | 380 | 240 |
| Hủa Na | 240 | 232,99 | -7,44 | 80% | 175 | 8 |
| Cửa Đạt | 110 | 94,21 | -15,79 | 77% | 663 | 0 |

**III. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH**

**1. Trung ương**

- Thủ tướng Chính phủ có Công điện về việc cứu nạn, khắc phục hậu quả sạt lở đất tại Tiểu khu 67 và thủy điện Rào Trăng 03 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bộ trưởng - Phó Trưởng ban thường trực đã chủ trì cuộc họp chỉ đạo công tác khắc phục hậu quả bão số 07, mưa lũ miền trung và ứng phó với áp thấp nhiệt đới trên Biển Đông.

- Bộ Quốc phòng tiếp tục chỉ đạo Quân khu 4 và các đơn vị quân đội, huy động 1.178 người, 257 phương tiện các loại và 03 chó nghiệp vụ để tìm kiếm người mất tích.

- Bộ Tổng Tham mưu Bộ đội biên phòng đã có điện chỉ đạo các đơn vị tuyến biển từ Nghệ An đến Bà Rịa -Vũng Tàu nắm chắc diễn biến của ATNĐ trên biển Đông, thông báo cho các gia đình chủ tàu, thuyền trưởng để chủ động các biện pháp phòng tránh.

- Văn phòng thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTT có Công điện số 26/CĐ-TW hồi 16h30 ngày 15/10 gửi các tỉnh, thành phố ven biển từ Nghệ An đến Bình Thuận và các Bộ, ngành liên quan để chủ động ứng phó với ATNĐ trên biển Đông.

**2. Địa phương**

- Các tỉnh miền Trung tiếp tục tập trung chỉ đạo công tác tìm kiếm cứu nạn, khắc phục hậu quả mưa lũ.

- Tổ chức triển khai các Công điện của Thủ tướng Chính phủ và Công điện của Văn phòng thường trực BCĐ TW PCTT về khắc phục hậu quả mưa lũ và ứng phó với ATNĐ.

**IV. CÔNG TÁC CỨU NẠN, KHÔI PHỤC GIAO THÔNG VÀ KIỂM ĐẾM TÀU THUYỀN**

**1. Về cứu hộ:** Các lực lượng cứu hộ đã tìm kiếm được 13/13 thi thể nạn nhân mất tích tại Trạm kiểm lâm Tiểu khu 67, tỉnh Thừa Thiên Huế.

**2. Về khôi phục giao thông:** Đến trưa ngày 15/10 các lực lượng, phương tiện đã hoàn thành việc san gạt đất, thông xe tuyến quốc lộ 49 vào Thừa Thiên Huế và đường Hồ Chí Minh nhánh Tây (trên các tuyến quốc lộ và đường sắt đã hoàn toàn thông xe). Đang tiếp tục san gạt đất trên tuyến giao thông từ Tiểu khu 67 đi thủy điện Rào Trăng 03 tỉnh Thừa Thiên Huế.

**3. Về kiểm đếm tàu thuyền:** Bộ đội Biên phòng các tỉnh, thành phố ven biển từ Nghệ An đến Bà Rịa -Vũng Tàu đã phối hợp với địa phương thông báo, kiểm đếm, hướng dẫn cho 58.881phương tiện/293.292 người biết diễn biến, hướng di chuyển của ATNĐ để chủ động phòng tránh hoặc thoát khỏi khu vực nguy hiểm, cụ thể:

- Hoạt động khu vực giữa Biển Đông (bao gồm cả quần đào Hoàng Sa): 371 tàu/2.200 người.

- Hoạt động khu vực khác: 5.787 tàu/ 42.768 người.

- Neo đậu tại các bến: 52.777 tàu/248.324 người.

**V. THIỆT HẠI DO THIÊN TAI**

**1. Thiệt hại do mưa lũ khu vực miền Trung từ ngày 06/10:**

**a) Về người:**

+ Người chết: 55 người (tăng 15 người so với báo cáo 15/10), trong đó: Quảng Bình 02, Quảng Trị 13 (tăng 01 người trên tàu Vietship 01 bị thương đã không qua khỏi), Thừa Thiên Huế 22 (tăng 14 người do mất tích đã tìm thấy thi thể, trong đó có 13 thi thể ở Tiểu khu 67), Quảng Nam 09, Đà Nẵng 03, Quảng Ngãi 01, Gia Lai 01, Đắk Lắk 01, Lâm Đồng 01, Kon Tum 02.

+ Người mất tích: 07 người (giảm 01 người so với báo cáo ngày 15/10 do đã tìm thấy thi thể ở tỉnh Thừa Thiên Huế)*,* gồm: Quảng Trị 03, Đà Nẵng 01, Quảng Nam 02, Gia Lai 01.

**b) Về nhà ở:** 649 nhà bị sập đổ, hư hỏng (tăng 64 nhà so với báo cáo ngày 15/10)

**c) Về giao thông:** 168 điểm Quốc lộ, 33.639m đường giao thông địa phương bị sạt lở, hư hỏng (tại các tỉnh Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Quảng Nam, Quảng Ngãi).

**d) Về nông nghiệp:** 900ha lúa, 5.514ha hoa màu bị ngập, vùi lấp; 3.978ha thủy sản bị thiệt hại; 445.708 con gia súc, gia cầm bị chết, cuốn trôi.

**đ) Về tàu thuyền:** 06 tàu vận tải/57 người bị sự cố tại tỉnh Quảng Trị, trong đó đã cứu vớt được 50 người, 07 người bị chết, mất tích; 04 tàu cá/17 người bị chìm, các thuyền viên được cứu vớt an toàn.

**2. Thiệt hại do ảnh hưởng hoàn lưu bão số 7:**

- Về người: 01 người mất tích (Mùa A Tráng, sinh năm 1987, huyện Trạm Tấu, Yên Bái, bị nước cuốn trôi khi lội qua suối).

- Về nhà ở: 01 nhà bị sập, 14 nhà hư hỏng.

- Về nông nghiệp: 870 ha lúa giảm năng suất, 105 ha cây rau màu bị thiệt hại (Nam Định).

- Về sự cố đê điều: tỉnh Nam Định xảy ra sự cố sạt mái kè Hải Thịnh 3, đê biển Hải Hậu với diện tích các hố sạt 278m2 (tại K25+320 và K25+770).

**IV. CÁC CÔNG VIỆC CẦN TRIỂN KHAI TIẾP THEO**

Tiếp tục thực hiện các Công điện của Thủ Tướng chính phủ, Ban chỉ đạo Trung ương về PCTT, trong đó tập trung thực hiện các nội dung sau

**1.** Tiếp tục tìm kiếm người còn mất tích; tổ chức thăm hỏi, động viên, hỗ trợ các gia đình bị thiệt hại, nhất là những hộ có người chết, mất tích, cứu chữa người bị thương; cứu trợ khẩn cấp lương thực, thực phẩm cho các hộ có nguy cơ thiếu đói; vệ sinh môi trường, nhà ở, nước sạch cho người dân bị thiệt hại; khẩn trương khắc phục nhanh hậu quả mưa lũ, phục hồi sản xuất.

**2.** Hỗ trợ khẩn cấp cho các địa phương để khắc phục hậu quả thiên tai tại các tỉnh miền Trung theo đề nghị của Ban Chỉ đạo TW PCTT tại văn bản số 145/TWPCTT ngày 14/10/2020.

**3.** Chỉ đạo, tổ chức kiểm tra, chỉ đạo, giám sát việc vận hành các hồ chứa thủy lợi, thủy điện đảm bảo an toàn công trình và hạ du, đặc biệt là đối với các hồ chứa lưu vực sông Hồng, sông Hương và sông Vu Gia - Thu Bồn;

**4.** Tăng cường công tác thông tin, truyền thông về diễn biến phức tạp của tình hình mưa lũ, ATNĐ trên biển Đông; hướng dẫn người dân chủ động thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn, cả người dân ở vùng lũ đã rút, tránh tâm lý chủ quan.

**5.** Tiếp tục rà soát đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra, tổ chức rút kinh nghiệm công tác ứng phó, cứu hộ cứu nạn trong đợt mưa lũ.

**6.** Tăng cường công tác quản lý, hướng dẫn tàu thuyền trên biển di chuyển trú, tránh ATNĐ và tại các khu neo đậu, tránh để lặp lại các sự cố về tàu, thuyền những ngày vừa qua, đặc biệt lưu ý tàu vận tải, neo đậu nơi cửa sông khi có lũ.

**7.** Kiểm tra khu vực dân cư có nguy cơ sạt lở, lũ quét kể cả các khu đô thị để chủ động di dời đến nơi an toàn.

**8.** Kiểm tra chuẩn bị các phương án, biện pháp ứng phó với mưa, lũ lớn tại các khu vực Trung Trung Bộ, đặc biệt là các địa phương chịu ảnh hưởng nặng nề bởi đợt mưa lũ vừa qua./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Lãnh đạo Ban Chỉ đạo;  - Thành viên Ban Chỉ đạo;  - Văn phòng Chính phủ;  - Chánh VPTT;  - VP UBQG ƯPSCTT&TKCN;  - Các Tổng cục: PCTT; Thủy lợi; Thủy sản;  - Các Cục: Trồng trọt, Chăn nuôi;  - BCH PCTT &TCKN các tỉnh (qua Website);  - Lưu: VT. | **KT. CHÁNH VĂN PHÒNG**  **PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**  **Nguyễn Văn Tiến** |

Trưởng ca trực: Tăng Quốc Chính

Trực ban 1: Nguyễn Huỳnh Quang

Trực ban 2: Phạm Đức Hiếu

Trực ban 3: Đào Việt Anh

Trực ban 4: Nguyễn Văn Phú